

Số: 11/2023/QĐST-VDS

Thủy Nguyên, ngày 05 tháng 5 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v yêu cầu tuyên bố một người là đã chết

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỦY NGUYÊN, TP. HẢI PHÒNG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Lương Ngọc Dũng.

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Thanh Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên tham gia phiên họp: Bà Bùi Thị Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 148/2022/TLST-VDS ngày 13 tháng 12 năm 2022 về việc “yêu cầu tuyên bố một người là đã chết” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 10/2023/QĐST-VDS ngày 26 tháng 4 năm 2023, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- ***Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*** Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1960; nơi cư trú: Thôn Đ, xã K, huyện T, thành phố H; có mặt.

- ***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

1. Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1970; địa chỉ: Xã K, huyện T, thành phố H; có mặt.

2. Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1960; địa chỉ: Xã K, huyện T, thành phố H; có mặt.

3. Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1975; địa chỉ: Thôn T, xã H, thị xã Đ, tỉnh Q; có mặt.

4. Anh Nguyễn Văn C; địa chỉ: Thôn Đ, xã K, huyện T, thành phố H; có mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại đơn sửa đổi bổ sung yêu cầu giải quyết việc dân sự ngày 12/11/2022 và các lời khai tại Tòa án, người yêu cầu là ông Nguyễn Văn Đ trình bày:

Ông Nguyễn Văn Đ có 01 người em ruột họ tên đầy đủ là Nguyễn Thị T, sinh năm 1972; nơi cư trú cuối cùng: Thôn Đ, xã K, huyện T, thành phố H bỏ nhà đi biệt tích năm 1990 đến nay chưa lần nào trở về gia đình. Tuy nhiên, ngày, tháng cụ thể bà T bỏ nhà đi thì gia đình ông không nhớ và xác định được. Từ khi bà T bỏ nhà ra đi đến nay, gia đình ông Đ không nhận được tin tức gì về bà Nguyễn Thị T. Ông Đ và gia đình đã tìm kiếm nhiều lần, áp dụng nhiều biện pháp tìm kiếm nhưng vẫn không có tin tức gì xác thực về việc bà Nguyễn Thị T còn sống hay đã chết. Bà T không có chồng, con. Nay ông Nguyễn Văn Đ yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Nguyễn Thị T là đã chết.

Tại lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là các bà Nguyễn Thị T, Nguyễn Thị N, Nguyễn Thị T thống nhất khai: Bố mẹ đẻ của các bà là cụ Nguyễn Văn Chuyên và bà Nguyễn Thị C. Quá trình chung sống bố mẹ các bà sinh được 06 người con gồm Nguyễn Văn N (đã mất năm 2002), Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Thị T, Nguyễn Thị N, Nguyễn Thị T và Nguyễn Thị T. Năm 1987 cụ C mất; năm 2012 cụ C mất. Cuối năm 1990 bà Nguyễn Thị T bỏ nhà đi biệt tích. Từ đó đến nay không báo tin về cho gia đình cũng như không lần nào trở về địa phương. Còn ngày, tháng bà T bỏ đi thì các bà không nhớ rõ. Gia đình các bà đã đi tìm kiếm nhiều nơi nhiều lần, hỏi tất cả những người quen biết nhưng đều không có kết quả cũng như không có bất kỳ thông tin gì về việc bà T còn sống hay đã chết. Nay những người có quyền và nghĩa vụ liên quan yêu cầu Tòa án căn cứ các quy định của pháp luật tuyên bố bà Nguyễn Thị T là đã chết.

Tại lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là anh Nguyễn Văn C khai: Bố đẻ anh là Nguyễn Văn N đã mất năm 2002. Bố anh có một người em gái là bà Nguyễn Thị T đã bỏ nhà đi biệt từ năm 1990 cho đến nay phương không báo tin về cho gia đình cũng như không lần nào trở về địa phương. Gia đình đã đi tìm kiếm nhiều nơi nhiều lần, hỏi tất cả những người quen biết nhưng đều không có kết quả cũng như không có bất kỳ thông tin gì về việc bà T còn sống hay đã chết. Nay những anh yêu cầu Tòa án căn cứ các quy định của pháp luật tuyên bố bà Nguyễn Thị T là đã chết.

Tại phiên họp đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện T phát biểu quan điểm: Trong quá trình giải quyết vụ việc, Thẩm phán, Thư ký đã tuân thủ đúng trình tự, thủ tục do Bộ luật tố tụng dân sự quy định.

Về nội dung vụ việc đề nghị Tòa án nhân dân huyện T căn cứ Điều 81, Điều 82 của Bộ luật Dân sự; khoản 3 Điều 367; Điều 149, Điều 393 của Bộ luật Tố tụng dân sự: Chấp nhận yêu cầu tuyên bố một người là đã chết của ông Nguyễn Văn Đ, tuyên bố: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1972; nơi cư trú cuối cùng: Thôn Đ, xã K, huyện T, thành phố H là đã chết. Ngày chết của bà Nguyễn Thị T được xác định là ngày 01 tháng 01 năm 1996. Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật thì quan hệ về hôn nhân, gia đình, các quan hệ nhân thân khác và quan hệ tài sản của bà Nguyễn Thị T được giải quyết như đối với người đã chết; tài sản của bà Nguyễn Thị T được giải quyết theo quy định của pháp luật về thừa kế.

Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Ông Nguyễn Văn Đ thuộc trường hợp được miễn nộp phải nộp lệ phí sơ thẩm theo quy định tại Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của người yêu cầu và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng nhận định:

[1]. Xét yêu cầu của ông Nguyễn Văn Đ, tài liệu điều tra, xác minh thể hiện: Ông Nguyễn Văn Đ có người em ruột là Nguyễn Thị T, sinh năm 1972; nơi cư trú: Thôn Đ, xã K, huyện T, thành phố H đã tự ý bỏ nhà đi biệt tích năm 1990 đến nay không có tin tức gì. Ông Đ và gia đình đã tìm kiếm nhiều lần, áp dụng nhiều biện pháp tìm kiếm nhưng vẫn không có tin tức gì xác thực về việc bà T còn sống hay đã chết. Ngày 12/11/2022, ông Đ có đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Nguyễn Thị T là đã chết. Sau khi thụ lý đơn yêu cầu của ông Đ, Tòa án đã ra Quyết định thông báo tìm kiếm thông tin về người bị yêu cầu tuyên bố là đã chết số 08/QĐ-VDS ngày 15/12/2022 và Thông báo tìm kiếm thông tin về người bị yêu cầu tuyên bố là đã chết số 08/2022/TB-TA ngày 15/12/2022 tìm kiếm thông tin về bà Nguyễn Thị T. Đến nay đã hết thời hạn 04 tháng kể từ ngày đăng, phát thông báo tìm kiếm lần đầu tiên nhưng vẫn không có tin tức xác thực về bà T là còn sống.

[2]. Do gia đình ông Đ không xác định được ngày, tháng bà T bỏ nhà đi biệt tích nên Tòa án xác định ngày có tin tức cuối cùng về bà Nguyễn Thị T là ngày 31 tháng 12 năm 1990. Tính đến nay, bà Nguyễn Thị T đã biệt tích 05 năm liền trở lên, mặc dù đã áp dụng đầy đủ các biện pháp thông báo, tìm kiếm theo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự nhưng vẫn không có tin tức xác thực về bà T là còn sống. Vì vậy, Tòa án chấp nhận đơn yêu cầu của ông Nguyễn Văn Đ, tuyên bố bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1972; nơi cư trú cuối cùng: Thôn Đ, xã K, huyện T, thành phố H là đã chết. Ngày chết của ông Nguyễn Thị T được xác định là ngày 01 tháng 01 năm 1996.

[3]. Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Ông Nguyễn Văn Đ thuộc trường hợp được miễn nộp lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định tại Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 71, Điều 72 của Bộ luật Dân sự; khoản 3 Điều 367; Điều 149, Điều 393 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1972; nơi cư trú cuối cùng: Thôn Đ, xã K, huyện T, thành phố H là đã chết. Bà Nguyễn Thị T đã chết ngày 01 tháng 01 năm 1996.

Kể từ ngày quyết định này có hiệu lực pháp luật thì quan hệ về hôn nhân, gia đình, các quan hệ nhân thân khác và quan hệ tài sản của bà Nguyễn Thị T được giải quyết như đối với người đã chết; tài sản của bà Nguyễn Thị T được giải quyết theo quy định của pháp luật về thừa kế.

2. Về Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Ông Nguyễn Văn Đ không phải nộp lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến việc giải quyết việc dân sự có quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Viện Kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện Kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Thủy Nguyên;
- Chi cục THADS huyện Thủy Nguyên;
- UBND xã Kênh Giang, TN, HP;
- Người yêu cầu;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: VT, hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Lương Ngọc Dũng